

BIÊN BẢN
**Kiểm tra hiện trạng sử dụng đất phục vụ công tác đăng ký,
cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất**

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực Đất đai;

Hôm nay, 23 tháng 9 năm 2026 tại thực địa vị trí đất của ông Lê Văn Khả và bà Trà Thị Diệu thuộc thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi, chúng tôi gồm:

I. Thành phần:

1. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã Bờ Y:

- Ông: Phan Thành Nguyên - Chức vụ: Chuyên viên

2. Người đề nghị đăng ký đất đai:

- Ông (bà): Lê Văn Khả và bà Trà Thị Diệu - Trú tại: thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Người được xác minh:

- Ông (bà): Huỳnh Văn Sĩ - Trú tại: thôn An Bình

- Ông (bà): Nguyễn Văn Long - Trú tại: thôn An Bình

- Ông (bà): Lâm Xuân Hồ - Trú tại: thôn An Bình - Trưởng Ban CTMT

4. Ban quản lý thôn An Bình:

- Ông (bà): Phan Đình Chung - Chức vụ: Trưởng thôn

II. Nội dung:

Kiểm tra hiện trạng vị trí đất phục vụ công tác đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Lê Văn Khả và bà Trà Thị Diệu theo hồ sơ số H48.275-260518-0008.

1. Về nội dung hồ sơ kê khai, đăng ký: Ngày 18 tháng 5 năm 2026 phòng Kinh tế xã, nay là phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã Bờ Y nhận được hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất của ông Lê Văn Khả và bà Trà Thị Diệu trú tại thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi, với vị trí đất có thông tin cụ thể:

- Thửa đất số 335; tờ bản đồ số 50; diện tích 131,8m²
- Mục đích sử dụng đất đăng ký: đất ở tại nông thôn.
- Địa chỉ thửa đất: thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi.
- Nguồn gốc kê khai: nhận chuyển nhượng của ông A Rê và bà Y Phiên từ ngày 02 tháng 02 năm 2013, đến tháng 4 năm 2013 xây dựng nhà ở với diện tích 100m² sử dụng ổn định từ đó đến nay.

2. Về ý kiến của người được xác minh:

- Ông (bà): Huỳnh Văn Sĩ - Trú tại: thôn An Bình cho biết: tôi là người sử dụng đất cùng thời điểm tại khu vực vị trí đất nêu trên, vị trí đất này trước đây là của ông A Rê và bà Y Phiên tự khai hoang sử dụng, đến ngày 02/02/2013 ông A Rê và bà Y Phiên không có nhu cầu sử dụng nên sang nhượng lại vị trí đất này cho ông Lê Văn Khả và bà Trà Thị Diệu, đến khoảng tháng 4/2013 ông Lê Văn Khả và bà Trà Thị Diệu xây dựng nhà ở ổn định từ đó đến nay.

- Ông (bà): Nguyễn Văn Long - Trú tại: thôn An Bình cho biết: Trước đây ông A Rê và bà Y Phiên có khai hoang một lô đất để sản xuất nông nghiệp, đến ngày 02/02/2013 ông A Rê và bà Y Phiên có sang nhượng lại phần vị trí đất này cho ông Lê Văn Khả và bà Trà Thị Diệu sử dụng, đến khoảng tháng 4 năm 2013 ông Lê Văn Khả làm nhà ở ổn định từ đó đến nay.

- Ông (bà): Lâm Xuân Hồ - Trưởng ban CTMT thôn An Bình cho biết: tôi thống nhất với các ý kiến của ông Huỳnh Văn Sĩ, ông Nguyễn Văn Long trình bày nêu trên và nội dung về nguồn gốc đất do ông Lê Văn Khả và bà Trà Thị Diệu kê khai trong hồ sơ. Hiện trạng trên đất đã xây dựng nhà ở.

3. Sau khi kiểm tra hiện trạng vị trí đất và xác minh, kết quả như sau:

- Về tứ cận thửa đất đã được thể hiện và ký xác nhận ranh, mốc giới sử dụng đất tại Bảng mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất lập kèm theo phiếu đo đạc chính lý thửa đất do Chi nhánh VPDK đất đai khu vực XI lập ngày 03/8/2026 kèm theo.
- Về hiện trạng sử dụng đất: hiện trạng đất đã xây dựng nhà ở tháng 4/2013.
- Về tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất: không.
- Giấy tờ về quyền sử dụng đất: không.

- Về nguồn gốc sử dụng đất: nhận chuyển nhượng của ông A Rê và bà Y Phiên từ ngày 02 tháng 02 năm 2013, đến tháng 4 năm 2013 xây dựng nhà ở với diện tích 100m² sử dụng ổn định từ đó đến nay.

- Về sự phù hợp quy hoạch: Vị trí đất phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất được phê duyệt tại Quyết định số 157/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum và phù hợp Đồ án quy hoạch chung thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi đến năm 2030 được UBND tỉnh Kon Tum phê duyệt tại Quyết định số 270/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2016.

Biên bản này được lập phục vụ cho công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nội dung kê khai của người sử dụng đất về nguồn gốc đất, quá trình hình thành tài sản trên đất là do người sử dụng đất tự kê khai và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật. Trường hợp cơ quan quản lý nhà nước qua thanh tra, kiểm tra phát hiện có sự sai trái, không đúng về nguồn gốc đất, quá trình hình thành tài sản trên đất, liên quan đến số tiền thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với thửa đất đăng ký, cấp giấy CNQSD đất nêu trên thì người sử dụng đất phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật, tự nguyện chấp hành theo các yêu cầu của cơ quan nhà nước để xử lý việc cấp Giấy CNQSD đất có sai sót đối với thửa đất nêu trên.

Biên bản thông qua cho các thành phần tham gia thống nhất và ký tên. Biên bản được lập vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 23 tháng 9 năm 2026 tại trụ sở UBND xã Bờ Y và Biên bản này được lưu kèm theo hồ sơ đăng ký đất đai của ông Lê Văn Khả và bà Trà Thị Diệu./.

PHÒNG XD, NN VÀ MT XÃ BỜ Y



Phan Thanh Nguyên

NGƯỜI ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

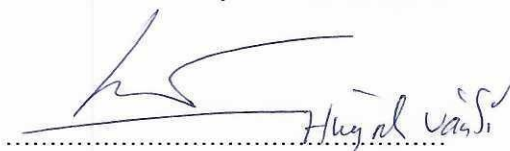


Lê Văn Khả

Trà Thị Diệu

NGƯỜI ĐƯỢC XÁC MINH

1.



Huỳnh Văn Sĩ

2.



Nguyễn Văn Long

BAN QUẢN LÝ THÔN

Ban CTMT

Trưởng thôn



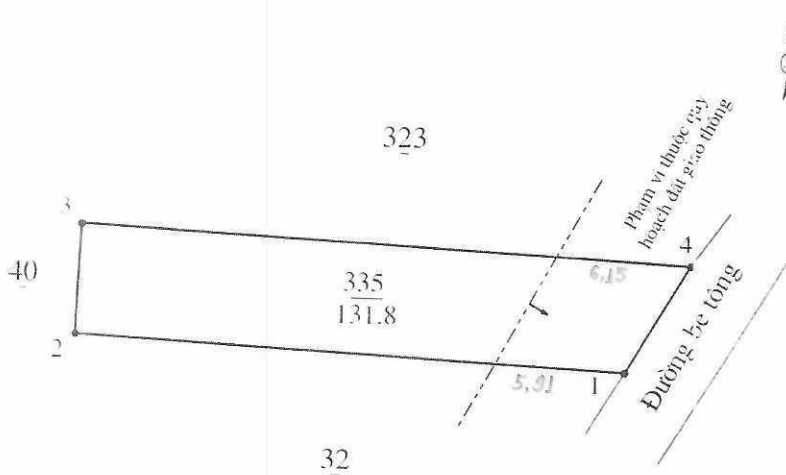
Lâm Xuân Hồ



Phan Đình Chung

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 335 ; Tờ bản đồ số: 50 ; tại: Thôn An Bình, xã Bồ Y, tỉnh Quảng Ngãi
2. Diện tích: 131,8 m² ; Loại đất: Đất ở tại nông thôn 101,6m²; đất trồng cây hằng năm khác 30,2m²
Tài liệu đo đạc: Tờ bản đồ địa chính đã được Chi nhánh VPĐK đất đai Khu vực XI đo đạc chính lý thửa đất và ký xác nhận theo Phiếu đo đạc chính lý ngày 03/8/2026 kèm theo.
3. Tên chủ sử dụng đất: Ông Lê Văn Khả và Bà Trà Thị Diệu
Nơi thường trú: Thôn An Bình, xã Bồ Y, tỉnh Quảng Ngãi
4. Giấy chứng nhận: Chưa cấp Giấy chứng nhận
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất:
6. Các thông tin khác cần trích lục: Trích lục bản đồ địa chính đăng ký, cấp Giấy CNQSD đất lần đầu
7. Sơ đồ thửa đất:
8. Đỉnh thửa, kích thước cạnh thửa:



Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	25.00
2	5.00
3	27.71
4	5.69
1	

* **Ghi chú:** Trong tổng diện tích 131,8m² đất, có 30,2m² đất thuộc quy hoạch đất giao thông thuộc Quy hoạch chi tiết phía Đông Nam được phê duyệt tại QĐ số 1530/QĐ-UBND ngày 26/12/2024.

NGƯỜI TRÍCH LỤC

Phan Thành Nguyên

Bồ Y, ngày 22 tháng 9 năm 2026
PHÒNG XD, NN VÀ MT XÃ BỒ Y
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Trương Quốc Kiên

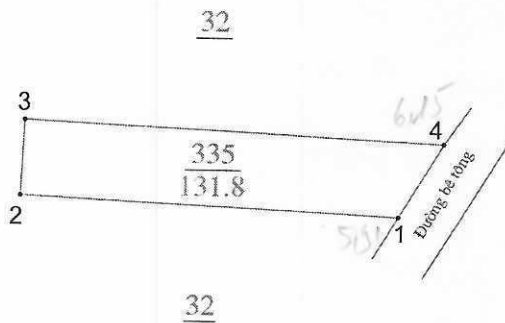
Bờ Y, ngày 02 tháng 12 năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 335 ; tờ bản đồ số: 50 ; diện tích: 131.8 m²; loại đất:
Hình thức sử dụng (chung, riêng): Chung
2. Địa chỉ thửa đất: Thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Lê Văn Khả - Trà Thị Diệu
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: Giấy chứng nhận QSD đất
- Diện tích trên giấy tờ: ; loại đất trên giấy tờ:
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Ranh giới sử dụng ổn định, không tranh chấp
7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý: , loại đất:
8. Sơ đồ thửa đất:

9. Chiều dài cạnh thửa

Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	25,00
2	
3	5,00
4	27,71
1	5,69



ĐƠN VỊ ĐO ĐẠC
(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Trần Văn Khoa

NGƯỜI SỬ DỤNG, QUẢN LÝ ĐẤT (**)
Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin
về thửa đất nêu trên ở Phiếu này là đúng với
hiện trạng sử dụng
(ký, ghi rõ họ tên)

Lê Văn Khả



Nguyễn Văn Luận

Ghi chú:

(**) Cán bộ đo đạc ký đối với trường hợp Văn phòng đăng ký đất đai/ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai là đơn vị đo đạc

(***) Người sử dụng đất, người quản lý đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung. Trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và gửi lại cho đơn vị đo đạc 01 bản người sử dụng đất được sử dụng 01 bản

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 335 ; tờ bản đồ số: 50 ; diện tích: 131.8m²; loại đất:

Hình thức sử dụng (chung, riêng): Chung

2. Địa chỉ thửa đất: Thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Lê Văn Khả - Trà Thị Diệu

4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

- Loại giấy tờ: Giấy chứng nhận QSD đất

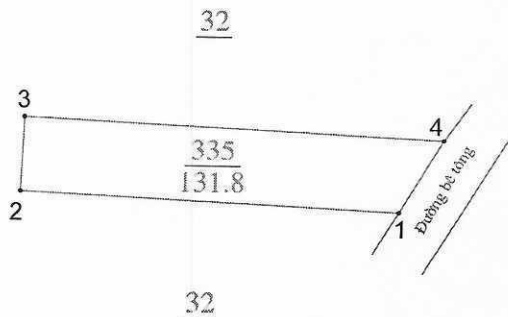
- Diện tích trên giấy tờ: m²; loại đất trên giấy tờ:

6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Ranh giới sử dụng ổn định, không tranh chấp

7. Đo đạc theo dự án (công trình):

8. Đơn vị đo đạc: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh Khu vực XI

9. Sơ đồ thửa đất:



10. Chiều dài cạnh thửa

Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	25,00
2	
3	5,00
4	27,71
1	5,69



Bờ Y, ngày 05 tháng 8 năm 2026
ĐƠN VỊ ĐO ĐẠC (*)
(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Trần Văn Khoa

Bờ Y, ngày 05 tháng 8 năm 2026
NGƯỜI SỬ DỤNG, QUẢN LÝ ĐẤT (**)
Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin
về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với
hiện trạng sử dụng đất
(ký, ghi rõ họ tên)

Lê Văn Khả

Ghi chú:

(*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận và đóng dấu treo thay đóng dấu chữ ký.

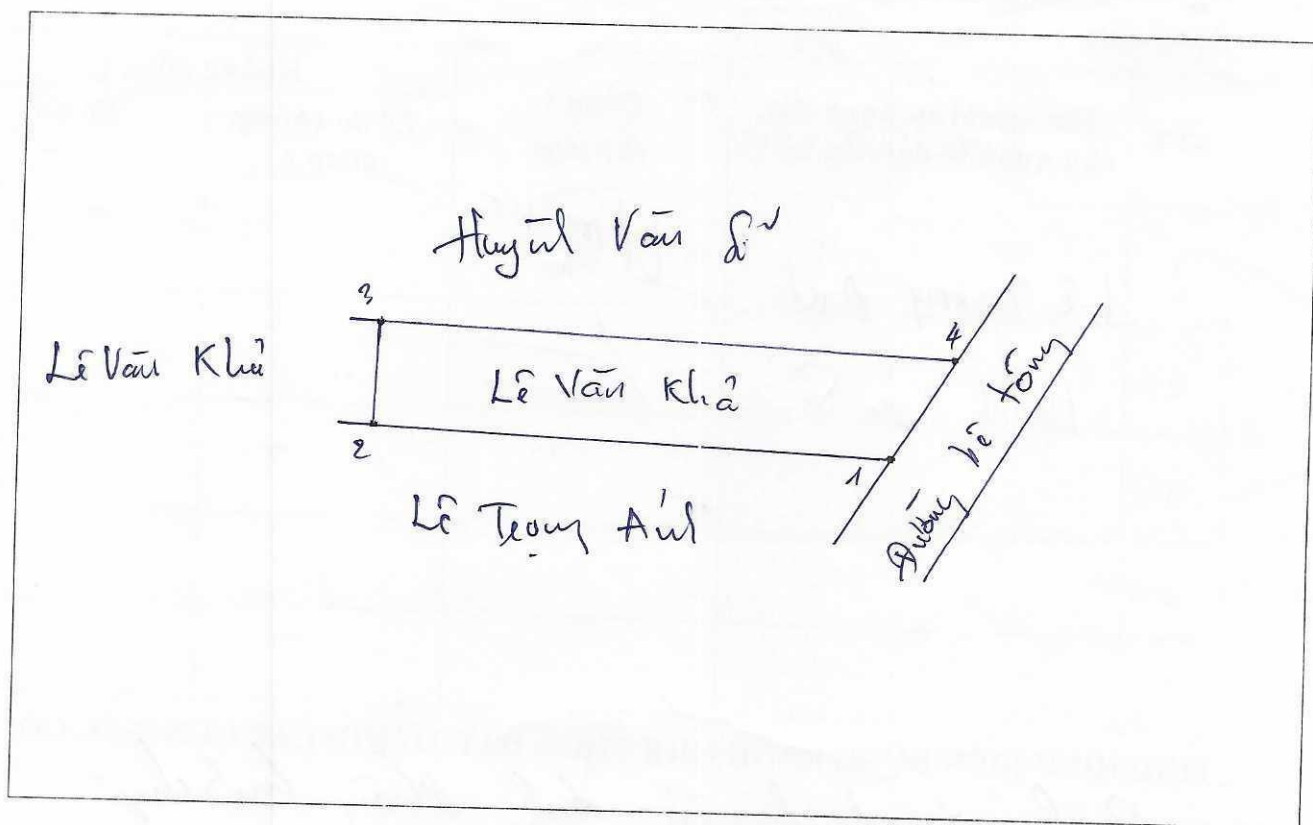
(**) Người sử dụng đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung. Trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và nộp lại cho đơn vị đo đạc để lưu hồ sơ nghiệm thu (trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu sử dụng phiếu này để lấy thông tin kê khai thì được cung cấp thêm 1 bản này)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày 28. tháng 7. năm 2012., đơn vị đo đạc cùng với các bên liên quan và người dân đặc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị) **Lê Văn Khả - Trần Thị Diệu** đang sử dụng đất tại **Thôn An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi** (số nhà, đường phố, phường, quận hoặc thôn, xóm, xã, huyện). Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT

(Ghi rõ vật liệu đánh dấu đỉnh thửa và địa vật, vật liệu là đường ranh giới)

- Từ điểm 1 đến điểm 2 giáp đất ông Lê Trung An...
về hướng Nam, ranh giới đi theo rãnh rãnh nước chảy vào sân...
- Từ điểm 2 đến điểm 3 giáp đất ông Lê Văn Khả...

và hướng Tây.
 Từ điểm 3 đến điểm 4 quay đất ông Huyện
 Văn Sĩ về hướng Bắc, quay góc đi theoแนว đất
 nhà này.
 Từ điểm 4 đến điểm 1 quay đất về hướng Đông.

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề ⁽¹⁾	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Lê Trọng Anh			
2	Huyện Văn Sĩ			
3				
4				
5				

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỬA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

Ranh giới sử dụng ổn định, không tranh chấp

Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Lê Văn Khoa

Người dẫn đạc
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Phan Đình Chung

Đơn vị đo đạc^(*)
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Văn Văn Khoa

Công hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY SANG NHƯỢNG ĐẤT

Thăm nay ngày 2/2/2013 tại nhà ông
ARê và Bà Y Phun, tở dân phố 6, thị
trấn Plei Cơn, huyện Ngazun

Chúng tôi gồm có:

1. Bên bán đất:

Ông ARê, sinh năm 1955, trú tại tở dân
phố 6, thị trấn Plei Kôn, huyện Ngazun

Bà Y Phun, sinh ngày 12/8/1959, trú
tại tở dân phố 6, thị trấn Plei Kôn, huyện Ngazun

2. Bên mua đất:

Ông ~~Đào~~ Lê Văn Khá, sinh ngày 25/10/1988
trú tại tở dân phố 6, thị trấn Plei Kôn
huyện Ngazun.

Do ông Khá kinh tế khó khăn nên gia
đình từ (ông ARê, bà Y Phun) có bán
đất (mặt) lộ đất cho ông Lê Văn Khá

Thứ ngày tháng năm

Cụ thể là đất như sau:

- phía đông giáp mặt đường (đườngหลวง)
(Sài Gòn - Thủ Đức) là 5m.

- phía Tây giáp với đất của tôi.

- phía Nam giáp với đất ông Huỳnh Văn Sỹ

- phía Bắc giáp với đất ông Lê Trọng An.

- Diện tích đất: 5 x 37 (m)

Với số tiền là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng chẵn)

Thỏa tài là đất đang được chấp. Nếu sau này có xảy ra tranh chấp thì gia đình tôi (ông An và bà Y Phấn) chịu hoàn toàn trách nhiệm theo pháp luật.

Vậy gia đình tôi (ông An và bà Y Phấn) với quý Song Ngọc và ông Lê Văn Khoa có cá sấu làm tài sản để trả đất theo quy định

Bên bán lập xong trước đây qua các bên cùng nghe, thấy nhất cùng ký tên.

Bên bán ký theo ngày.

Thứ ngày tháng năm

Bên bán

An

Y Phấn

Bên mua

Khoa

Lê Văn Khoa

Phạm Văn Khoa

Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: UBND xã Bờ Y

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên ⁽²⁾: LÊ VĂN KHẢ, sinh năm 1988

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân ⁽³⁾: 0450 8800 7741 Ngày cấp: 27/12/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

c. Địa chỉ ⁽⁴⁾: TDP 6, Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0988272345 Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số: ...~~235~~...; 2.2. Tờ bản đồ số: ...~~57~~.....

b) Địa chỉ ⁽⁵⁾: TDP 6, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi

c) Diện tích ⁽⁶⁾: ~~111,7~~...m²; sử dụng chung: ~~111,7~~...m²; sử dụng riêng: 0m².

d) Sử dụng vào mục đích ⁽⁷⁾: Đất ở tại nông thôn ², từ thời điểm: Tháng 02 năm 2013

d) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất ⁽⁸⁾: 50 năm

e) Nguồn gốc sử dụng đất ⁽⁹⁾: Nhận chuyển nhượng từ ông A Rê và bà Y Phiên ngày 02/02/2013 sử dụng vào mục đích xây dựng nhà ở (Đất đã xây dựng nhà cấp 4 với diện tích 100 m² từ tháng 4 năm 2013) và sử dụng ổn định từ đó đến nay.

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề ⁽¹⁰⁾.

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹¹⁾:

b) Diện tích xây dựng ⁽¹²⁾: m².

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng ⁽¹³⁾: m².

Ngày 12 tháng 12 năm 1960, tại Thủ Đức
Đã được: Ông XA NGUYỄN VĂN XA
Đã được: Ông XA NGUYỄN VĂN XA

Đã được: Ông XA NGUYỄN VĂN XA

Đã được: Ông XA NGUYỄN VĂN XA

Đã được: Ông XA NGUYỄN VĂN XA

Đã được: Ông XA NGUYỄN VĂN XA

Đã được: Ông XA NGUYỄN VĂN XA

Đã được: Ông XA NGUYỄN VĂN XA

Đã được: Ông XA NGUYỄN VĂN XA

Đã được: Ông XA NGUYỄN VĂN XA

Đã được: Ông XA NGUYỄN VĂN XA

Đã được: Ông XA NGUYỄN VĂN XA

Đã được: Ông XA NGUYỄN VĂN XA

Đã được: Ông XA NGUYỄN VĂN XA

Đã được: Ông XA NGUYỄN VĂN XA

- d) Sở hữu chung⁽¹⁴⁾: m², sở hữu riêng⁽¹⁴⁾: m².
đ) Số tầng: tầng; trong đó, số tầng nổi: tầng, số tầng hầm: tầng.
e) Nguồn gốc⁽¹⁵⁾:
g) Năm hoàn thành xây dựng⁽¹⁶⁾:
h) Thời hạn sở hữu đến⁽¹⁷⁾:
i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng⁽¹⁸⁾: ☐
4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu ☒ vào ô lựa chọn)
a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐
b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☐
c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân) ☐
d) Đề nghị khác (nếu có):
5. Những giấy tờ nộp kèm theo⁽¹⁹⁾:
(1) CCCD;
(2) Giấy đăng ký kết hôn.
(3) Giấy mua bán viết tay

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Bờ Y, ngày 18 tháng 5 năm 2026
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))



Lê Văn Khả



Trà Thị Diệu

of the ...
to the ...
of the ...

to the ...
to the ...
to the ...

to the ...
to the ...
to the ...

to the ...
to the ...
to the ...

to the ...
to the ...
to the ...

Mẫu số 15a. Danh sách những người sử dụng chung thửa đất, Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất

**DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN
GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**
(Kèm theo Mẫu số 15)

Sử dụng chung thửa đất: ☐; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: ☐ (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	TRÀ THỊ DIỆU	1989	CCCD	044189014050	18/09/2022	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	TDP 6, xã Bờ Y, Tỉnh Quảng Ngãi
2							

....., ngày 18 tháng 5 năm 2026
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)



Lê Văn Khả



Trà Thị Diệu

This is the first time that the
 name has been used.
 The name is used in the
 name of the company.
 The name is used in the
 name of the company.

The name is used in the name of the company.	(1)
(2)	(3)
(4)	(5)

The name is used in the
 name of the company.
 The name is used in the
 name of the company.

[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Quận/Huyện):

[20] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[20.1] Số giấy chứng nhận: [20.2] Ngày cấp:

[20.3] Thửa đất số: 126 [20.4] Tờ bản đồ số: 36

[20.5] Diện tích: **101,6m²** [20.6] Loại đất/ Mục đích sử dụng: **Đất ở tại nông thôn**

[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: **101,6m²**

[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: **101,6m²**

[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định:

[21.3] Hạn mức (nếu có):

[21.4] Diện tích đất lấn, chiếm:

[22] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[22.1] Diện tích: [22.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:

[23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[25.1] Loại nhà: [25.2] Diện tích: [25.3] Hệ số phân bổ:

5. Trường hợp miễn, giảm thuế [26] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...):

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

Bờ Y, ngày 13 tháng 10 năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Khả

Lê Văn Khả

UBND XÃ BỜ Y

[21] Thời điểm thay đổi diện tích đất:

STT	Loại ruộng đất	Phần hộ gia đình, cá nhân tự khai				Phần do UBND xã, đội thuế xác định		
		Xứ đồng	Ký hiệu thửa	Diện tích (m ²)	Hạng đất	Diện tích (m ²)	Hạng đất	Thuế ghi thu (kg)
	[22]	[23]	[24]	[25]	[26]	[27]	[28]	[29]
I	Cây hàng năm							
1	Đất trồng lúa							
2	Đất trồng cây hàng năm khác	An Bình		30.2		30.2		
3	Mặt nước nuôi trồng thủy sản							
	<i>Cộng cây hàng năm</i>			30.2		30.2		
II	Cây lâu năm							
	<i>Cộng cây lâu năm</i>							
	Tổng cộng			30.2		30.2		

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Bờ Y, ngày 13 tháng 10 năm 2026

CHỦ HỘ

(Ký ghi rõ họ tên)

Lê Văn Khả

Lê Văn Khả

CÁN BỘ THUẾ

(Ký ghi rõ họ tên)

Bờ Y, ngày tháng năm 2026

UBND XÃ BỜ Y

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Một xứ đồng có nhiều thửa đất thì mỗi thửa đất kê khai vào một dòng;
- UBND: Ủy ban nhân dân.

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình:.....
 Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....
 Diện tích sở hữu chung (m²):..... Diện tích sở hữu riêng (m²):.....

2.2. Diện tích nhà (m²):

Diện tích xây dựng (m²):

Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)
01				

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

-
 -

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

..., ngày 13 tháng 10 năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY
 (Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký
 điện tử)

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

Khả?

Lê Văn Khả

Phụ lục: Mẫu Bản cam kết kê khai hồ sơ đất của từng lần phát sinh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

**Kê khai hồ sơ đất đai của từng lần phát sinh khi nộp
hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất**

1. Cá nhân sử dụng đất:

- Tôi tên (cá nhân đứng tên):
- Địa chỉ:
- Số CMND:

2. Hộ gia đình:

- Họ và tên (chồng): **LÊ VĂN KHẢ**
- + Địa chỉ: An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi
- + Căn cước công dân số: **0450 8800 7741** Cấp ngày: 27/12/2021 Tại Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội
- Họ và tên (vợ): **TRÀ THỊ DIỆU**
- + Địa chỉ: An Bình, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi
- + Căn cước số: **0441 8901 4050** Cấp ngày: 18/9/2022 Tại Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội

3. Nội dung cam kết:

- Địa chỉ thửa đất đề nghị đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại⁽²⁾: thôn 4, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi; thửa số: 335 ; Tờ bản đồ số: 50
- Diện tích thửa đất đề nghị đăng ký cấp QSD đất: 131.8 m²
- Số lần nộp hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đất và đã được cấp Giấy chứng nhận QSD đất đối với đất ở:

Lần 1 ☐, diện tích m²;

Lần 3 ☐, diện tích.....m²;

Lần 2 ☐, diện tích.....m²;

Lần 4 ☐, diện tích.....m²;

- Hiện tại chúng tôi có: 0..... m² đất ở (đã được cấp GCNQSDĐ),

- Địa chỉ:.....

Chúng tôi xin cam kết thông tin, dữ liệu kê khai trên và mẫu đơn xin cấp quyền sử dụng đất là trung thực và đúng với qui định của pháp luật. Nếu có sai sót hoặc kê khai không đúng với thực tế, trái với qui định của nhà nước, chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và nộp đầy đủ số tiền sử dụng đất bị truy thu, phạt (nếu có)./.

Bờ Y, ngày 13 tháng 10 năm 2026

NGƯỜI CAM KẾT

Khả

Lê Văn Khả

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card 



Số / No.: **045088007741**
Họ và tên / Full name: **LÊ VĂN KHẢ**
Ngày sinh / Date of birth: **25/10/1988**
Giới tính / Sex: **Nam** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**
Quê quán / Place of origin: **Hải Quy, Hải Lăng, Quảng Trị**
Nơi thường trú / Place of residence: **Tổ dân phố 6**
Thị trấn Plei Kần, Ngọc Hồi, Kon Tum

Có giá trị đến: **25/10/2028**
Date of expiry

đuôi lông mày trái
Ngày, tháng, năm / Date, month, year 27/12/2021
CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT

Ngày, tháng, năm / Date, month, year
CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT

QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER



Tô Văn Huệ



Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngôn ngữ phổ

IDVNM0880077411045088007741<<8
8810252M2810250VNM<<<<<<<<<<0
LE<<VAN<KHA<<<<<<<<<<<<<<<

Lời chứng thực bản sao từ bản chính
Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Chứng thực bản sao đúng với bản gốc
Số chứng thực 2.2.85. Quyền số: 61.....-SCT/BS

Ngày...14...tháng...05...năm...2016...

Người thực hiện chứng thực ký
ghi rõ họ tên và đóng dấu



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Ngọc Hoàng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card



Số / No.: **044189014050**

Họ và tên / Full name:

TRẦN THỊ DIỆU

Ngày sinh / Date of birth: **10/10/1989**

Giới tính / Sex: **Nữ** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin:

Mỹ Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình

Nơi thường trú / Place of residence: **Tổ dân phố 6**

Thị trấn Plei Kần, Ngọc Hồi, Kon Tum

Có giá trị đến: **10/10/2029**
Date of expiry

phải
: Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 18/09/2022
CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
(DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT
FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER)



Ngón trỏ phải
(Right index finger)

[illegible]

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Ngày...14...tháng...05...năm...2021...

Người thực hiện chứng thực ký.
ghi rõ họ tên và đóng dấu



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Ngọc Hoàng

ỦY BAN NHÂN DÂN UBND XÃ BỜ Y
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã hồ sơ: **H48.275-260518-0008**



7B 15/6

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

(Liên: Lưu tổ chức, cá nhân)

Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Bờ Y

Tiếp nhận hồ sơ của: **LÊ VĂN KHẢ**

Địa chỉ: TDP 6, Xã Bờ Y, Tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ thửa đất: TDP 6, Xã Bờ Y, Tỉnh Quảng Ngãi

Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0988272345

Số điện thoại của người được uỷ quyền: 0

Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
1	Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất	Bản chính	1

Số lượng hồ sơ: (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 30 (Ngày làm việc)

Thời gian nhận hồ sơ: 15 giờ 46 phút, ngày 18 tháng 05 năm 2026

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **07 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 06 năm 2026**

Đăng ký trả kết quả tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Bờ Y

Ghi chú:

Vào sổ theo dõi, Quyền số: 01., Số thứ tự: ... (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

LÊ VĂN KHẢ

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Vũ Thị Yêu

Ghi chú:

- Khi nhận kết quả đề nghị tổ chức, cá nhân mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo quy định pháp luật.
- Đối với những hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị tổ chức, cá nhân hoàn thành trước khi nhận kết quả.
- Số điện thoại liên hệ của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả:

4. Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:

- Truy cập vào địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>
- Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:
- + Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.
- + Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

Mã số hồ sơ: H48.275-260518-0008

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 5 năm 2026

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Nội dung yêu cầu giải quyết: Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài

Ngày tiếp nhận hồ sơ: 18/05/ 2026; Ngày hẹn trả kết quả: 30/06/ 2026

Cơ quan (đơn vị) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

+ -

TÊN CƠ QUAN/ PHÒNG BAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		Trước hạn/ đúng hạn/ quá hạn	GHI CHÚ
1. Giao: BỘ PHẬN TNTKQ	 giờ..... phút, ngày 15 tháng 5 năm 2026		 giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....	
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		

.....				
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....		
2.Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
BỘ PHẬN TNTKQ				
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
BỘ PHẬN TNTKQ	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
2. Nhận:				